

Số: 12. /QĐ- THCSTT

Thái Tân, ngày 15 tháng 01 năm 2025

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024**

#### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS THÁI TÂN**

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT- BTC ngày 15/6/2017 Của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ Quyết định số 3111/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Nam Sách về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024"; Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 01/02/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Nam Sách về việc trích ngân sách huyện từ nguồn tỉnh cấp, cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị trường học thuộc huyện để hỗ trợ giáo viên theo quy định tại Nghị quyết 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hải Dương"; Quyết định số 2368/QĐ-UBND ngày 22/8/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Nam Sách về việc trích ngân sách huyện và ngân sách tỉnh hỗ trợ, cấp bổ sung kinh phí cho các trường học, Trung tâm GDNN-GDTX thuộc huyện để thực hiện chi trả tiền lương hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP, kinh phí bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập; hỗ trợ tăng cường cơ sở vật chất và hỗ trợ đào tạo nghiệp vụ tài chính do thay đổi chế độ kế toán; Quyết định số 2490/QĐ-UBND ngày 11/9/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Nam Sách về việc hỗ trợ kinh phí cho các trường học, Trung tâm GDNN-GDTX thuộc huyện để khắc phục hậu quả do bão số 3 năm 2024 gây ra; Căn cứ Quyết định số 2584/QĐ-UBND ngày 20/9/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Nam Sách về việc tiết kiệm, cắt giảm 5% chi thường xuyên nguồn NSNN; nguồn thu sự nghiệp được để lại theo chế độ đã giao đầu năm 2024 đối với các cơ quan, đơn vị dự toán huyện theo Nghị quyết số 119/NQ-CP, ngày 07/8/2024 của Chính phủ; Căn cứ Quyết định số 2750/QĐ-UBND ngày 11/10/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Nam Sách về việc trích ngân sách huyện từ nguồn CCTL ngân sách huyện, cấp bổ sung kinh phí cho các cơ quan, đơn vị huyện, các đơn vị trường học thuộc huyện*

để thực hiện cải cách tiền lương năm 2024; Căn cứ Quyết định số 4209/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Nam Sách về việc điều chỉnh kinh phí chi con người, kinh phí chi chế độ chính sách cho học sinh, kinh phí hỗ trợ giáo viên theo Nghị quyết 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hải Dương, kinh phí thực hiện chế độ hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của chính phủ năm 2024; Căn cứ Quyết định số 4609/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Nam Sách về việc trích ngân sách huyện từ nguồn CCTL ngân sách huyện, cấp bổ sung kinh phí cho các cơ quan, đơn vị huyện, các đơn vị trường học thuộc huyện để thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP, ngày 30/6/2024 của Chính phủ; Căn cứ Quyết định số 4695/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Nam Sách về việc trích ngân sách huyện nguồn tỉnh cấp, cấp bổ sung kinh phí cho các trường học, Trung tâm GDNN-GDTX thuộc huyện để thực hiện chi trả chế độ sự nghiệp giáo dục theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP; Nghị định số 105/2020/NĐ-CP và bổ sung kinh phí thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập năm 2024;

Xét đề nghị của Tổ trưởng Tổ văn phòng tại Tờ trình số 02/TTr - TVP ngày 14/01/2025;

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 của trường THCS Thái Tân (Có biểu mẫu kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Tổ trưởng Tổ văn phòng, Kế toán trường THCS Thái Tân và cán bộ, nhân viên có liên quan, căn cứ Quyết định thi hành /.

**Nơi nhận:**

- Phòng Tài chính-Kế hoạch;
- Lưu VT.



**Hoàng Kim Hoan**



**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NĂM 2024**

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện năm 2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý III năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>				
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	227,688	383,265	168,3%	162,1%
1	Lệ phí				
2	Phí	227,688	383,265	168,3%	162,1%
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	500,385	619,1125	123,7%	162,1%
<b>I</b>	<b>Chi sự nghiệp.....</b>	500,385	619,1125	123,7%	162,1%
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	500,385	619,1125	123,7%	162,1%
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>				
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>				
2	Phí				
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	4.288,5577	4.288,5577	100,0%	109,9%
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	4.288,5577	4.288,5577	100,0%	109,9%
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	4.288,558	4.288,558	100,0%	109,9%
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.042,6602	4.042,6602	100,0%	120,3%
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	245,8975	245,8975	100,0%	45,5%